ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 727 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 20 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Công văn số 1577/BTC-NSNN ngày 06/02/2026 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thành lập và ban hành Quy chế hoạt động Quỹ phòng thủ dân sự cấp tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 116/TTr-STC ngày 10/3/2026 và Báo cáo số 26/BC-STC ngày 25/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Quỹ PTDS Trung ương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng chuyên môn, TTTT;
- Lưu: VT, KTTH(ĐTTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Hoạt động của Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh Lạng Sơn

(Kèm theo Quyết định số 727 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế quy định về nguyên tắc hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán của Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh và trách nhiệm của Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh đối với các Quỹ có liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự (sau đây gọi tắt là Quỹ).

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Tên gọi, địa vị pháp lý

1. Tên gọi của Quỹ:

a) Tên gọi: Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh Lạng Sơn.

b) Tên giao dịch quốc tế: Lang Son Civil Defense Fund.

2. Địa vị pháp lý: Quỹ Phòng thủ dân sự tỉnh Lạng Sơn là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng thương mại hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ

1. Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận.

2. Quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả.

3. Hỗ trợ cho các hoạt động phòng thủ dân sự mà ngân sách nhà nước chưa đầu tư hoặc chưa đáp ứng yêu cầu.

4. Việc điều tiết từ các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa với Quỹ được thực hiện trong trường hợp cấp bách theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

5. Việc điều tiết từ Quỹ phòng thủ dân sự trung ương về Quỹ và điều tiết từ Quỹ về Quỹ phòng thủ dân sự trung ương theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng Quỹ

1. Các nguồn tài chính của Quỹ được quản lý theo quy định pháp luật về quản lý quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Quỹ chỉ được chi trong phạm vi các nội dung chi, mức chi đã được HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

3. Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp tỉnh có trách nhiệm tổng hợp thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ của UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan; tổ chức kiểm tra, rà soát, đề xuất, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định chi hỗ trợ từ Quỹ.

4. Quỹ chỉ được hỗ trợ cho UBND cấp xã khi nguồn kinh phí (kể cả số tiếp nhận hỗ trợ trực tiếp trên địa bàn) để thực hiện các nhiệm vụ ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa tại cấp xã đã sử dụng hết.

Chương II
CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ QUỸ

Điều 5. Cơ cấu tổ chức quản lý Quỹ

1. Cơ quan quản lý Quỹ: Sở Tài chính.

2. Bộ máy quản lý Quỹ: Bộ máy quản lý Quỹ sử dụng công chức của Sở Tài chính, hoạt động kiêm nhiệm do Giám đốc Sở Tài chính quyết định (theo quy định tại Điều 30 và khoản 4 Điều 51 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP).

Chương III
NGUỒN THU, NỘI DUNG VÀ MỨC CHI CỦA QUỸ

Điều 6. Nguồn thu của Quỹ

1. Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước (theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP).

2. Điều tiết từ Quỹ phòng thủ dân sự trung ương về Quỹ theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

3. Điều tiết từ các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

4. Các nguồn tài chính hợp pháp khác.

Điều 7. Nội dung chi của Quỹ

1. Chi hỗ trợ các hoạt động phòng thủ dân sự, trong đó ưu tiên các hoạt động sau đây:

a) Hỗ trợ các hoạt động ứng phó sự cố, thảm họa: sơ tán người dân khỏi nơi nguy hiểm; chăm sóc y tế, thực phẩm, nước uống cho người dân nơi sơ tán; hỗ trợ cho lực lượng được huy động tham gia ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa.

b) Cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa: cứu trợ khẩn cấp về lương thực, nước uống, thuốc chữa bệnh, cơ sở vật chất học tập và các nhu cầu cấp thiết khác cho đối tượng bị thiệt hại do sự cố, thảm họa; hỗ trợ tu sửa nhà ở, cơ sở y tế, trường học, xử lý vệ sinh môi trường vùng sự cố, thảm họa; hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do sự cố, thảm họa; hỗ trợ xử lý đảm bảo giao thông thông suốt; hỗ trợ kinh phí tu sửa, xử lý và xây dựng khẩn cấp công trình phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa.

c) Các nội dung chi khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Căn cứ nội dung chi của Quỹ phòng thủ dân sự cấp tỉnh quy định tại khoản 1 Điều này và số tiếp nhận hỗ trợ thực tế trên địa bàn mỗi cấp, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ cho Ủy ban nhân dân cấp xã khi nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa tại cấp xã đã sử dụng hết.

Điều 8. Thẩm quyền chi, mức chi và điều tiết của Quỹ

1. Thủ tướng Chính phủ quyết định điều tiết từ các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa và Quỹ; điều tiết từ các quỹ liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự cấp tỉnh về Quỹ Phòng thủ dân sự trung ương và điều tiết từ các quỹ trung ương liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự về Quỹ theo quy định tại khoản 3 Điều 37, Điều 38, khoản 2 Điều 39 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP.

2. Thủ tướng Chính phủ quyết định điều tiết từ Quỹ phòng thủ dân sự trung ương về Quỹ và điều tiết từ Quỹ về Quỹ phòng thủ dân sự trung ương quy định tại khoản 2 Điều 31 và khoản 3 Điều 33 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP.

3. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định nội dung chi của Quỹ theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP và mức chi trên cơ sở đề nghị của Sở Tài chính.

4. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định chi Quỹ hỗ trợ Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan trên cơ sở đề xuất của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp tỉnh.

Chương IV
CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 9. Chế độ báo cáo, kế toán; thông tin, công khai nguồn thu, chi của Quỹ và thanh tra, kiểm toán, giám sát hoạt động của Quỹ

1. Báo cáo, phê duyệt quyết toán Quỹ được quy định tại Điều 34 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP.

2. Chế độ thông tin, công khai nguồn thu, chi của Quỹ quy định tại Điều 36 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP.

3. Thanh tra, kiểm toán, giám sát hoạt động của Quỹ quy định tại Điều 40 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP.

Điều 10. Trách nhiệm của Quỹ đối với Quỹ phòng thủ dân sự trung ương

1. Tiếp nhận, quản lý, sử dụng các khoản điều tiết từ quỹ liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự của trung ương.

2. Các quỹ liên quan đến hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa chịu sự điều tiết của Thủ tướng Chính phủ để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Quỹ phòng thủ dân sự trung ương đối với nguồn tài chính do Thủ tướng Chính phủ điều tiết, hỗ trợ.

4. Báo cáo tình hình quản lý và sử dụng các quỹ liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự cấp tỉnh về Bộ Tài chính để tổng hợp.

Điều 11. Việc điều tiết các Quỹ: theo quy định tại Điều 37, Điều 38 và Điều 39 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP:

1. Các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa và Quỹ này.

2. Các Quỹ về Quỹ phòng thủ dân sự trung ương.

3. Các Quỹ trung ương liên quan đến hoạt động phòng thủ dân sự về Quỹ này.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan để tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định nội dung chi và mức chi của Quỹ.

- Quyết định bộ máy, nhiệm vụ, quyền hạn của từng thành viên trong cơ quan quản lý Quỹ.

- Hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính, kế toán và quyết toán Quỹ.

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trong quý I hàng năm; tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thu, chi Quỹ gửi Bộ Tài chính định kỳ theo quý, thời gian báo cáo trước ngày 20 của tháng đầu quý kế tiếp; thẩm tra, phê duyệt quyết toán Quỹ phòng thủ dân sự cấp tỉnh theo quy định hiện hành.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ phòng thủ dân sự cấp tỉnh; đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện trách nhiệm với Quỹ phòng thủ dân sự cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp tỉnh:

- Tổng hợp thiệt hại và nhu cầu hỗ trợ của UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan; tổ chức kiểm tra, rà soát, đề xuất, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định chi từ Quỹ.

- Đề xuất Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia chủ trì, trình Thủ tướng Chính phủ điều tiết từ các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có liên quan đến hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa về Quỹ.

- Báo cáo Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia tình hình huy động nguồn lực của địa phương để chi cho hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.

3. Thanh tra tỉnh: tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về thanh tra thường xuyên, đột xuất việc chấp hành công tác xây dựng kế hoạch thu, chi và quản lý sử dụng quỹ tại các địa phương theo đúng quy định.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, các tổ chức, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị có liên quan: phối hợp với Sở Tài chính, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự cấp tỉnh thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.